

# RAINFOREST ALLIANCE

## CHÍNH SÁCH VỀ THỰC HIỆN THANH TRA TỪ XA

*Tháng Năm, 2021*

Phiên bản: 1.0



<b>Tên Văn bản:</b>		<b>Mã số văn bản:</b>	<b>Phiên bản:</b>
Chính sách về thanh tra đánh giá từ xa của Rainforest Alliance		SA-P-GA-7-V1	1.0
<b>Ngày phát hành lần đầu:</b>	<b>Ngày hiệu chỉnh:</b>	<b>Có hiệu lực từ:</b>	<b>Ngày phát hành lần đầu:</b>
May 2021	Quyết định sau	1/7/2021	May 2021
<b>Được xây dựng bởi:</b>		<b>Được duyệt bởi:</b>	
Phòng Đảm bảo Toàn cầu		Giám đốc Các tiêu chuẩn và đảm bảo chứng nhận	
<b>Tài liệu liên quan:</b>			
SA-S-SD-1-V1.1 Tiêu chuẩn nông nghiệp bền vững 2020 Rainforest Alliance, Các yêu cầu đối với trang trại SA-R-GA-1.V1.1 Các qui chế Thanh tra và cấp chứng nhận Rainforest Alliance 2020 SA-S-SD-2-V1.1 Các qui chế dành cho các đơn vị thanh tra chứng nhận của Rainforest Alliance 2020 SA-P-GA-11-V1 Chính sách khắc phục các điểm không tuân thủ (NCs) từ xa của Rainforest Alliance.			
<b>Thay thế:</b>			
Các Hướng dẫn về thực hiện thanh tra đánh giá từ xa của Rainforest Alliance			
<b>Áp dụng cho:</b>			
Toàn bộ các đơn vị sở hữu chứng nhận (CHs) của Rainforest Alliance và các đơn vị thanh tra chứng nhận (CB) được Rainforest Alliance ủy quyền			
<b>Quốc gia/Vùng</b>			
Tất cả			
<b>Các cây trồng</b>		<b>Các loại chứng nhận</b>	
Tất cả		Tất cả	

### **Miễn trừ trách nhiệm dịch thuật**

Trong trường hợp có bất cứ vướng mắc nào liên quan đến ngữ nghĩa cụ thể của nội dung thông tin trong bản chuyển ngữ này, xin vui lòng xem bản tiếng Anh chính thức để hiểu rõ hơn. Nếu có bất kì sự sai khác hoặc khác biệt về ngữ nghĩa do bản chuyển ngữ này đều không liên quan/ràng buộc và không có ảnh hưởng đến các mục đích thanh tra đánh giá hoặc cấp chứng nhận.

### **Thông tin bổ sung**

Để tìm hiểu thêm thông tin về Rainforest Alliance, vui lòng truy cập trang web [www.rainforest-alliance.org](http://www.rainforest-alliance.org) hoặc liên hệ với chúng tôi qua email: [info@ra.org](mailto:info@ra.org)

*Nghiêm cấm mọi hình thức sử dụng nội dung này bao gồm việc sao chép, sửa đổi, phân phát hoặc tái bản, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Rainforest Alliance.*

<b>1. GIỚI THIỆU .....</b>	<b>4</b>
Các định nghĩa.....	4
<b>2. CHÍNH SÁCH VỀ THỰC HIỆN THANH TRA TỪ XA.....</b>	<b>5</b>
2.1    định nghĩa về các điều kiện cho phép thực hiện một cuộc thanh tra từ xa .....	5
2.2    CÁC ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT .....	6
2.3    ĐÁNH GIÁ TÍNH KHẢ THI.....	8
2.4    THỰC HIỆN THANH TRA TỪ XA .....	9
Vai trò và trách nhiệm của cán bộ hỗ trợ thanh tra .....	11
Các yêu cầu bắt buộc đối với các đơn vị CB trong việc sử dụng cán bộ hỗ trợ thanh tra .....	11
2.5    THỰC HIỆN CÁC CUỘC THANH TRA ĐỐI VỚI TRANG TRẠI.....	13
2.6    THỰC HIỆN THANH TRA ĐỐI VỚI CHUỖI CUNG ỨNG.....	13
<b>3. RA QUYẾT ĐỊNH CẤP CHỨNG NHẬN .....</b>	<b>13</b>
3.1    ĐÓNG/KHẮC PHỤC CÁC ĐIỂM KHÔNG TUÂN THỦ .....	13
3.2    QUYẾT ĐỊNH CẤP CHỨNG NHẬN .....	13
THANH TRA MỘT PHẦN TỪ XA .....	14
THANH TRA HOÀN TOÀN TỪ XA .....	15
<b>PHỤ LỤC 1: ĐỀ XUẤT MỘT SỐ PHƯƠNG THỨC CHUNG CÓ HIỆU QUẢ ĐỐI VỚI CÁC CUỘC THANH TRA TỪ XA .....</b>	<b>16</b>
<b>PHỤ LỤC 2: CÁC PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI CÓ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC CUỘC THANH TRA ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ CHUỖI CUNG ỨNG .....</b>	<b>17</b>



## 1. GIỚI THIỆU

Tổ chức Rainforest Alliance (RA) là một hệ thống ngày càng lớn mạnh với những con người có nhiệt huyết và đồng lòng cam kết cùng nhau hợp tác để đạt được sứ mệnh của tổ chức là bảo vệ đa dạng sinh thái và đảm bảo các hoạt động sinh kế bền vững. Tháng 6/2020, Tổ chức Rainforest Alliance đã công bố Chương trình Chứng nhận 2020 của mình. Tiêu chuẩn Nông nghiệp bền vững, cùng với các hệ thống quản lý tính đảm bảo và kỹ thuật của toàn bộ Chương trình, đã được xây dựng để cung cấp giá trị hơn nữa cho hơn hai triệu nông dân và hàng ngàn các công ty doanh nghiệp đang sử dụng chứng nhận của Rainforest Alliance để thúc đẩy công tác sản xuất nông nghiệp bền vững hơn nữa, cùng như nâng cao hơn nữa các chuỗi cung ứng có trách nhiệm. Chương trình Rainforest Alliance 2020 có hiệu lực, nhằm thay thế các chương trình kế thừa UTZ và RA, bắt đầu từ 1/7/2021, các Quy tắc Chuyển đổi của Rainforest Alliance cho phép **tất cả các cuộc thanh tra đánh giá chuỗi cung ứng trong thời gian từ 1/7/2021 đến 30/6/2022 được thực hiện từ xa.**

Đối với các đơn vị sở hữu chứng nhận trang trại, việc thực hiện thanh tra trực tiếp tại hiện trường trang trại là rất quan trọng. Tuy nhiên, xét đến tình hình phát triển không ngừng của đại dịch COVID-19 ở tất cả các vùng/khu vực và quốc gia, tổ chức Rainforest Alliance nhận thấy các cuộc thanh tra đối với trang trại sẽ chắc chắn không thể thực hiện trực tiếp tại hiện trường được. Do đó, với tài liệu Chính sách về thanh tra đánh giá từ xa này nhằm cung cấp:

- Một khung pháp lý để quyết định khi nào các cuộc thanh tra từ xa được chấp nhận.
- Các chi tiết về những gì mà các đơn vị sở hữu chứng nhận (CHs) nên cân nhắc khi nhận được một cuộc thanh tra từ xa.
- Các chi tiết về những gì mà các đơn vị thanh tra chứng nhận (CBs) nên cân nhắc khi thực hiện một cuộc thanh tra từ xa.

Để tìm hiểu thêm thông tin làm thế nào để thực hiện chuyển đổi sang Chương trình chứng nhận Rainforest Alliance 2020 tại trang web: [Hướng dẫn làm thế nào để thực hiện chuyển đổi sang Chương trình Chứng nhận Rainforest Alliance 2020.](#)

**Các yêu cầu trong Chính sách về thực hiện thanh tra từ xa bổ sung và tình huống có thể thay thế cho một số yêu cầu qui định trong [Các qui chế về thanh tra đánh giá và cấp chứng nhận phiên bản 1.1](#) và [Các qui chế dành cho các đơn vị thanh tra chứng nhận - CBs phiên bản 1.1](#).** Nếu có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa bất kỳ yêu cầu nào trong những tài liệu trên, vui lòng tham vấn với Rainforest Alliance tại email: [cbcert@ra.org](mailto:cbcert@ra.org) để làm sáng tỏ thêm.

### Các định nghĩa

Một danh mục các thuật ngữ hoàn chỉnh hơn đã được công bố trên trang web của Rainforest Alliance theo Phụ lục 1: Danh mục các thuật ngữ: <https://www.rainforest-alliance.org/business/glossary/>.

Trong khuôn khổ mục này, chỉ nêu ra các định nghĩa cần thiết nhằm giúp chúng ta hiểu được về Chính sách thực hiện thanh tra từ xa. Những định nghĩa này cũng có thể không xuất hiện trong một số tài liệu khác mà RA đã xác định như là những tài liệu ràng buộc liên quan đến chương trình chứng nhận của mình.

<p><b>Các đơn vị sở hữu chứng nhận đang thực hiện chuyển đổi</b></p>	<p>Các đơn vị sở hữu chứng nhận (CHs) có cả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Có chứng nhận, giấy phép/hoặc chứng thư xác thực theo cả hai chương trình chứng nhận của Rainforest Alliance hoặc UTZ trước đây, bao gồm cả các loại chứng thư gia hạn, kể từ ngày bắt đầu qui trình đăng kí tham gia chương trình chứng nhận 2020;</li> <li>▪ Các loại chứng nhận, giấy phép/hoặc chứng thư xác thực của những đơn vị nào hết hạn sau 30/6/2020.</li> </ul>
<p><b>Đơn vị sở hữu chứng nhận bị ngắt quãng chứng nhận</b></p>	<p>Các đơn vị sở hữu chứng nhận - CHs:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Những đơn vị mà có chứng nhận, giấy phép/hoặc chứng thư xác thực gần đây nhất theo cả hai chương trình chứng nhận kế thừa của Rainforest Alliance hoặc UTZ hết hạn trước 30/6/2020 và đã không gia hạn hoặc xin cấp mới; hoặc</li> <li>▪ Đơn vị đó đã không hoàn tất xong qui trình chuyển đổi</li> </ul>



<b>Đơn vị sở hữu chứng nhận đăng kí mới</b>	Các đơn vị sở hữu chứng nhận - CHS chưa từng có chứng nhận, giấy phép/hoặc chứng thư xác thực theo cả hai chương trình chứng nhận kế thừa của Rainforest Alliance hoặc UTZ và mong muốn tham gia Chương trình Chứng nhận Rainforest Alliance 2020.
<b>Cán bộ hỗ trợ thực hiện thanh tra</b>	Là người độc lập với đơn vị sở hữu chứng nhận và được liên kết với đơn vị thanh tra chứng nhận có thể hiện diện tại đợt hiện trường thanh tra để hỗ trợ và cung cấp các phát hiện tại hiện trường cho nhóm thanh tra trong suốt đợt thanh tra từ xa.
<b>Thanh tra từ xa</b>	Một cuộc thanh tra được các thanh tra viên thực hiện mà không thể hiện diện trực tiếp tại hiện trường các hoạt động mà họ dự định đánh giá. Do đó, các cuộc thanh tra từ xa cần phải phát huy tối đa Công nghệ Thông tin liên lạc (ITC) (trao đổi điện tử về các tài liệu và hình ảnh, cũng như các cuộc gọi bằng video truyền hình trực tiếp), các cuộc phỏng vấn và thu thập dữ liệu) để xác minh tính tuân thủ khi mà các phương pháp “gặp mặt trực tiếp” không thể thực hiện được như kế hoạch (được điều chỉnh theo ISO 19011:2018, Phụ lục A. Hướng dẫn bổ sung dành cho các thanh tra viên lập kế hoạch và thực hiện các cuộc thanh tra). Thuật ngữ thanh tra từ xa bao hàm cả thanh tra từ xa toàn phần và bán phần.
<b>Thanh tra bán từ xa (một phần từ xa)</b>	Các cuộc thanh tra được thực hiện bằng sự kết hợp giữa việc kiểm tra từ xa và trực tiếp tại hiện trường trong một khung thời gian xác định (ISO 19011:2018, lựa chọn và xác định phương pháp thanh tra). Trong khuôn khổ nội dung tài liệu này, thuật ngữ thanh tra bán từ xa tương ứng với Giai đoạn 1 của đợt thanh tra và đợt thanh tra bổ sung trực tiếp tại hiện trường tương ứng với Giai đoạn 2 của đợt thanh tra.

## 2. CHÍNH SÁCH VỀ THỰC HIỆN THANH TRA TỪ XA

### 2.1 ĐỊNH NGHĨA VỀ CÁC ĐIỀU KIỆN CHO PHÉP THỰC HIỆN MỘT CUỘC THANH TRA TỪ XA

Các cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường có thể giúp tính đảm bảo của qui trình quản lý chứng nhận ở mức độ cao hơn. Chính vì lí do này, mà thanh tra trực tiếp tại hiện trường là bắt buộc khi tình hình cho phép.

Tuy nhiên, khi các cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường không thể thực hiện được, các cuộc thanh tra từ xa có thể được xem như phương pháp thay thế. Các cuộc thanh tra từ xa chỉ được Rainforest Alliance cho phép với một số điều kiện. Mục này chỉ ra các điều kiện mà có thể được phép áp dụng hình thức thanh tra từ xa như sau:

- 2.1.1 Một cuộc **thanh tra đối với chuỗi cung ứng** (thanh tra không có hoạt động canh tác trong phạm vi chứng nhận) được thực hiện và hoàn thành trong khoảng thời gian từ 1/7/2021 đến 30/6/2022 sẽ *luôn được áp dụng thanh tra từ xa toàn phần*.
- 2.1.2 Một **cuộc thanh tra từ xa đối với trang trại** (thanh tra có hoạt động canh tác trong phạm vi chứng nhận) chỉ được phép thực hiện khi đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - a. Một cuộc thanh tra đối với trang trại của một đơn vị đang thực hiện chuyển đổi, trong năm chuyển đổi đến 30/6/2022;
  - b. Một cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường không thể được thực hiện. Với những lí do hiện hữu khiến cho không thể thực hiện được một cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường được, cụ thể như:
    - (1) Những rủi ro lây nhiễm Covid-19 cho cán bộ của đơn vị thanh tra chứng nhận, đơn vị sở hữu chứng nhận và những người khác liên quan như lái xe, phiên dịch; hoặc
    - (2) Chính phủ hoặc các qui định hạn chế đi lại của các đơn vị liên quan khác, bao gồm chính sách của công ty, hạn chế đi lại từ chính quyền địa phương nơi mà đơn vị sở hữu chứng nhận đó đóng trên địa bàn.
  - c. Đáp ứng được tất cả các điều kiện tiên quyết (xem ở mục 2.2 dưới đây); và
  - d. Báo cáo đánh giá về khả năng thực hiện (xem mục 2.3 dưới đây) do đơn vị CB thực hiện và báo cáo này phải kết luận được tất cả (các) mục tiêu thanh tra có thể đạt được thông qua các phương pháp đánh giá từ xa.



- 2.1.3 **Các cuộc thanh tra từ xa không được phép** đối với các đơn vị sở hữu chứng nhận trang trại đăng kí mới hoặc đối với các đơn vị sở hữu chứng nhận trang trại có khoảng trống chứng nhận theo như định nghĩa ở trên)
- 2.1.4 Một **cuộc thanh tra từ xa bán phần** chỉ được phép áp dụng đối với các cuộc thanh tra dành cho trang trại. Một cuộc thanh tra từ xa bán phần chỉ tập trung trước tiên vào việc rà soát toàn bộ thông tin dữ liệu có sẵn do đơn vị sở hữu chứng nhận cung cấp và xác minh một số lượng mẫu nhất định với số lượng cuộc phỏng vấn ít hơn được thực hiện từ xa (Giai đoạn 1). Quy trình chứng nhận được xem là trọn vẹn chỉ khi thực hiện được cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường theo yêu cầu ở giai đoạn sau này (Giai đoạn 2). Một cuộc thanh tra từ xa bán phần thành công thì có thể chứng nhận tối đa cho 50% khối lượng dự kiến trong khoảng thời gian xác định của thời hạn hiệu lực giấy phép.
- 2.1.5 Đơn vị CB sẽ ghi lại trên Hệ thống quản lý Chứng nhận của Rainforest Alliance (RACP), chia sẻ với RA thông qua các kênh trao đổi liên lạc khác về lí do cho việc quyết định thực hiện, hay không thực hiện một cuộc thanh tra từ xa theo từng yêu cầu từ phía khách hàng của mình.

## 2.2 CÁC ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT

- 2.2.1 Đơn vị CB sẽ đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện tiên quyết sau đây khi thực hiện một cuộc **thanh tra từ xa đối với trang trại hay chuỗi cung ứng.**
- 2.2.2 **Phối kết hợp:** Các đơn vị sở hữu chứng nhận (CHs) và đơn vị thanh tra chứng nhận (CBs) cần phải phối hợp chặt chẽ với nhau để thực hiện một cuộc thanh tra từ xa thành công và đảm bảo đạt được tất cả các mục tiêu của đợt thanh tra.
- 2.2.3 **Bảo mật và an toàn thông tin:** Đơn vị CB và CH sẽ xác định và thống nhất với nhau về những bố trí sắp xếp để đảm bảo tính bảo mật và an toàn thông tin. Nếu không có sự thống nhất với nhau thì đơn vị CB sẽ không thể thực hiện cuộc thanh tra từ xa đó. Đơn vị CB và CH sẽ đồng ý với nhau ít nhất những nội dung sau đây:
- Cần phải tuân thủ theo Quy định về Bảo hộ thông tin chung của Châu Âu (GDPR). Điều này yêu cầu tất cả các tổ chức phải tiến hành thẩm định để xác định và đánh giá dữ liệu thông tin cá nhân mà họ xử lý, đồng thời chỉ thu thập những thông tin cá nhân theo yêu cầu để thực hiện cho một số hoạt động chính yếu.
  - Chỉ được chụp lại các hình ảnh hoặc ảnh chụp màn hình khi có sự đồng ý của các bên liên quan.
  - Chỉ được ghi âm lại các videos hoặc băng/file nghe (audio) khi có sự đồng ý từ các bên liên quan.
  - Thông báo cho người lao động trước khi tiến hành cuộc phỏng vấn về tính bảo mật và việc sử dụng thông tin mà họ chia sẻ.
  - Đơn vị sở hữu chứng nhận – CH sẽ không được ghi âm các cuộc phỏng vấn người lao động.
- 2.2.4 **Tính ổn định/chất lượng đối với Kỹ thuật công nghệ thông tin (ICT):** một cuộc thanh tra từ xa đòi hỏi việc kết nối internet ổn định. Đơn vị CB sẽ không thực hiện được cuộc thanh tra từ xa khi mà đơn vị CB đó không thấy yên tâm về quy trình đánh giá từ xa sẽ không có được tính ổn định/chất lượng của hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để đảm bảo việc trao đổi các thông tin cần thiết một cách phù hợp.
- Trước khi thanh tra, trưởng đoàn thanh tra sẽ đảm bảo rằng họ đã thống nhất với đơn vị sở hữu chứng nhận đó về những công cụ ICT (ví dụ, Skype, Whatsapp, Teams, Signal, v.v.) và trang thiết bị (chẳng hạn; máy quay, điện thoại thông minh, microphone, v.v.) gì sẽ được sử dụng trong cả đợt thanh tra từ xa này.
  - Trước khi thanh tra, trưởng đoàn thanh tra sẽ đảm bảo rằng đoàn thanh tra và đơn vị CH đó thử nghiệm/kiểm tra trước các công cụ ICT và các thiết bị cần thiết cho một cuộc thanh tra từ xa. Việc thử nghiệm/kiểm tra sẽ được thực hiện với nhân viên của đơn vị sở hữu chứng nhận, các nông dân và công nhân lao động, ở những nơi áp dụng.
    - Trưởng đoàn thanh tra sẽ chỉ thực hiện cuộc thanh tra từ xa nếu các thử nghiệm/kiểm tra này chứng tỏ có thể thực hiện được cuộc thanh tra từ xa đó.



- c. Đơn vị CB đảm bảo đoàn thanh tra có thể thông thạo với các công cụ và trang thiết bị này, và rằng đoàn thanh tra có thể thao tác dễ dàng những công cụ và thiết bị này đồng thời hướng dẫn cho khách hàng và các đối tượng phỏng vấn làm thế nào để sử dụng chúng.
  - d. Đơn vị CB sẽ đảm bảo rằng đơn vị cung cấp những công cụ ICT này và/hoặc trang thiết bị cho đoàn thanh tra của đơn vị mình.
- 2.2.5 **Đảm bảo an toàn cho địa điểm thực hiện các cuộc phỏng vấn riêng tư với kết nối internet tốt:** Đơn vị CB sẽ thực hiện cuộc thanh tra từ xa chỉ khi nào đơn vị được thanh tra đảm bảo bố trí được địa điểm để thực hiện các cuộc phỏng vấn an toàn với chất lượng đường truyền internet tốt. Đơn vị CH chịu hoàn toàn trách nhiệm về chuẩn bị sẵn sàng kết nối internet/tiếp cận được với các công nhân lao động sẽ tham gia phỏng vấn.
- a. Nếu có thể chúng ta sẽ không thực hiện các cuộc gọi điện đến/từ chỗ làm việc bình thường của trang trại hoặc người lao động, trong trường hợp đó đơn vị CB và CH cần tìm một địa điểm phù hợp có tín hiệu tốt để thực hiện các cuộc gọi bằng điện thoại/internet. Không kể đến địa điểm phỏng vấn, thì đoàn thanh tra của đơn vị CB sẽ luôn đảm bảo tính bảo mật và riêng tư cho các cuộc phỏng vấn, cũng như việc lựa chọn những người tham gia phỏng vấn là do đoàn thanh tra CB thực hiện.
- 2.2.6 **Có sự hiện diện của những người yêu cầu đối với cả đơn vị CB và CH:** đơn vị CB và đơn vị CH sẽ cam kết và thực hiện các bố trí sắp xếp cần thiết do đó đoàn thanh tra có thể tiếp cận tới tất cả những người theo yêu cầu của đoàn thanh tra, bao gồm nhưng không giới hạn đối với nhân viên của đơn vị CH, nông dân và người lao động, các đơn vị cung cấp dịch vụ, thầu phụ, đại lý trung gian, thành viên của các Ban, đại diện ban quản lý, đơn vị cung cấp lao động.
- a. Các cuộc thanh tra từ xa đòi hỏi các cán bộ thanh tra có sự tập trung và năng lượng hơn so với các cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường. Đơn vị CB sẽ cần phải cân nhắc đến khối lượng công việc và sự sẵn sàng của các thanh tra viên trong đơn vị mình khi lập kế hoạch cho các cuộc thanh tra từ xa. (Xem thêm Các quy chế thực hiện thanh tra và cấp chứng nhận về số giờ làm việc và ngoài giờ của thanh tra viên).
- 2.2.7 **Có sẵn mẫu:** Đơn vị CB sẽ đánh giá và đảm bảo số lượng mẫu tối thiểu theo yêu cầu như xác định trong Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận có sẵn và có thể tiếp cận được trong suốt quá trình đánh giá từ xa.
- 2.2.8 **Tiếp cận đầy đủ đến toàn bộ các qui trình và hoạt động chính:** Đơn vị CB sẽ phải xác định rõ phạm vi thanh tra của đợt thanh tra trước khi tiến hành thanh tra và đảm bảo mình có thể quan sát và đánh giá được tất cả các hoạt động và các qui trình chính trong khuôn khổ phạm vi thanh tra trong suốt đợt thanh tra từ xa. Khi điều này không thể thực hiện được đối với các cuộc thanh tra trang trại, đơn vị CB sẽ cân nhắc đến thực hiện một cuộc thanh tra từ xa bán phần hoặc thanh tra hoàn toàn trực tiếp tại hiện trường.
- a. Đơn vị CB đảm bảo thực hiện các cuộc thanh tra trang trại từ xa trong giai đoạn mà có các hoạt động diễn ra trên trang trại để xác minh việc thực hiện các yêu cầu áp dụng.
- 2.2.9 **Tính kịp thời của quá trình thanh tra:** Đơn vị CB phải đảm bảo hoàn tất các cuộc thanh tra trang trại từ xa trong khung thời gian cho phép theo qui định của Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận (CARs).
- 2.2.10 **Bố trí sẵn sàng phiên dịch hỗ trợ (theo yêu cầu);** Nếu yêu cầu cần có phiên dịch hỗ trợ, đoàn thanh tra phải đảm bảo cán bộ phiên dịch phải có mặt trực tiếp khi thực hiện các cuộc gọi/phỏng vấn giúp chuyển tải đầy đủ nội dung cuộc trò chuyện một cách thấu đáo đầy đủ (xem Phụ lục AR11 trong các Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận).
- 2.2.11 **Bảo vệ sức khỏe và sự an toàn:** Đơn vị CB phải luôn đảm bảo sức khỏe và sự an toàn cho cả đoàn thanh tra, cán bộ nhân viên và người lao động của các tổ chức được thanh tra trong suốt đợt thanh tra. Điều này bao hàm cả việc đảm bảo cho các cuộc phỏng vấn từ xa được thực hiện trong một môi trường an toàn và bảo mật riêng tư. Bất cứ nhân sự thanh tra đang hoạt động trực tiếp tại hiện trường trong một đợt thanh tra (ví dụ như các cán bộ hỗ trợ cho cuộc thanh tra từ xa hoặc các thanh tra viên trong trường hợp thanh tra bán từ xa), sẽ phải luôn để ý đến các nguyên tắc đảm bảo an toàn và sức khỏe liên quan, bao gồm cả vấn đề về giãn cách xã hội và sử dụng đồ bảo hộ cá nhân (khẩu trang, bao tay và ủng) khi thực hiện các cuộc thanh tra.



## 2.3 ĐÁNH GIÁ TÍNH KHẢ THI

2.3.1 Đơn vị thanh tra xem xét tối thiểu những điều kiện sau đây để đưa ra quyết định xem việc thực hiện thanh tra từ xa có khả thi hay không.

- a. Đoàn thanh tra có thể thực hiện các chuyến viếng thăm trực tuyến qua video tới các địa điểm mong muốn, bao gồm nhưng không hạn chế tới các trang trại/các trang trại đơn vị, các đơn vị chế biến, nhà ở cho người lao động thông qua hình thức truyền hình trực tiếp các địa điểm muốn đến thăm này trong suốt (các) cuộc gọi.
  - i. Ở những nơi làm việc truyền hình trực tiếp không thể thực hiện (như thiếu dịch vụ phủ sóng di động trong khu vực), có thể thay thế bằng một video quay lại địa điểm muốn kiểm tra do cán bộ hỗ trợ thanh tra hoặc nhân viên của đơn vị sở hữu chứng nhận thực hiện trong suốt đợt thanh tra. Video này sẽ được tiến hành quay theo sự chỉ dẫn của đoàn thanh tra. Đoàn thanh tra sẽ rà soát các video và yêu cầu cảnh quay hoặc thông tin bổ sung trước khi thực hiện cuộc họp tổng kết đợt thanh tra.
- b. Đoàn thanh tra có thể có các cuộc phỏng vấn an toàn và riêng tư/bảo mật đối với các nông dân/thành viên nhóm. Những cuộc phỏng vấn này có thể được thực hiện ở những địa điểm bên ngoài các trang trại.
- c. Đoàn thanh tra có thể có các cuộc phỏng vấn an toàn và riêng tư/bảo mật với (1) công nhân lao động bình thường, bao gồm người làm công tại trang trại và các cán bộ nhân viên quản lý của đơn vị sở hữu chứng nhận; (2) các tác nhân chính liên quan khác, nhưng không giới hạn như các đơn vị trung gian, thầu phụ, cung cấp dịch vụ và đặc biệt là những đơn vị cung cấp lao động; và (3) những người liên quan khác như các thành viên của các Ban/ủy ban về khiếu nại, giới, xác định và giải quyết vấn đề, các đại diện của các tổ chức đoàn thể v.v.
- d. Đoàn thanh tra hoàn toàn có thể tiếp cận đến tất cả loại hồ sơ tài liệu liên quan của đơn vị sở hữu chứng nhận, bao gồm các hồ sơ tài liệu từ các trang trại, ví dụ như hồ sơ về thu hoạch, chế biến, dữ liệu của người lao động/công nhân v.v., có thể theo cách quản lý trên hệ thống số hóa các hồ sơ dữ liệu này cả trước khi và trong khi thực hiện cuộc thanh tra từ xa.
- e. Đơn vị CB đánh giá cấp độ rủi ro của đơn vị sở hữu chứng nhận thông qua mẫu đánh giá rủi ro của RA khi đánh giá tính khả thi để thực hiện một cuộc thanh tra từ xa.
  - i. Nếu kết quả của đánh giá rủi ro này chỉ ra có *nguy cơ rủi ro rất cao* thì đơn vị CB sẽ không thể thực hiện cuộc đánh giá hoàn toàn từ xa. Đơn vị CB có thể xem xét đến cuộc thanh tra bán từ xa nếu đơn vị sở hữu chứng nhận cung cấp một kế hoạch cụ thể rõ ràng cho việc xác minh từ xa phù hợp về các yếu tố có rủi ro cao này.
  - ii. Nếu kết quả của đánh giá rủi ro này chỉ ra có *nguy cơ rủi ro rất cao* thì đơn vị CB sẽ không thể thực hiện cuộc đánh giá hoàn toàn từ xa, tuy nhiên có thể cho phép thực hiện thanh tra bán từ xa.
  - iii. Trong trường hợp nghi ngờ, đơn vị CB cần liên hệ với RA để làm sáng tỏ thêm trước khi đưa ra quyết định cuối cùng.

2.3.2 Đơn vị CB sẽ tuân thủ những hướng dẫn này để quyết định xem có thể thực hiện một cuộc thanh tra từ xa hay không:

- a. Đơn vị CB sẽ không thể thực hiện một cuộc thanh tra từ xa khi đó là:
  - i. Một cuộc thanh tra đối với đơn vị sở hữu chứng nhận trang trại có chứng nhận bị gián đoạn; hoặc một cuộc thanh tra cho đơn vị sở hữu trang trại đăng kí mới như đề cập ở mục 2.1.3.
  - ii. Một cuộc thanh tra đánh giá trang trại có mức độ rủi ro mà không cho phép thực hiện việc xác minh từ xa cho các yếu tố rủi ro chính như được mô tả ở mục 2.3.1.e; hoặc
  - iii. Không đáp ứng được các điều kiện tiên quyết như qui định ở mục 2.2 của tài liệu này; hoặc
  - iv. Không thể thực hiện một cách đầy đủ bốn loại hình của hoạt động (các chuyến thăm ảo; phỏng vấn nông dân; phỏng vấn với cán bộ nhân viên không quản lý và cán bộ quản lý, và các chủ thể khác; và rà soát hồ sơ tài liệu) với mẫu đại diện *do đơn vị CB lựa chọn*.
- b. Đơn vị CB cần nhắc một cuộc thanh tra bán từ xa khi đó là:





- i. đáp ứng tất cả các điều kiện tiên quyết như qui định ở mục 2.2. của tài liệu này; và
  - ii. có thể thực hiện một cách đầy đủ bốn loại hình của hoạt động (các chuyến thăm ảo; phỏng vấn nông dân; phỏng vấn với cán bộ nhân viên không quản lý và cán bộ quản lý, và các chủ thể khác; và rà soát hồ sơ tài liệu) với ít nhất 15% mẫu đại diện do đơn vị CB lựa chọn (tức là một nửa của 30% toàn bộ mẫu để đưa vào đánh giá bán từ xa). Phần còn lại của mẫu này trong cuộc đánh giá bán từ xa đó có thể do đơn vị CH đề xuất.
- c. Đơn vị CB sẽ **cân nhắc một cuộc thanh tra trang trại hoàn toàn từ xa** khi đó là:
- i. đáp ứng tất cả các điều kiện tiên đề như qui định ở mục 2.2 của tài liệu này; và
  - ii. có thể thực hiện một cách đầy đủ bốn loại hình của hoạt động (các chuyến thăm ảo; phỏng vấn nông dân; phỏng vấn với cán bộ nhân viên không quản lý và cán bộ quản lý, và các chủ thể khác; và rà soát hồ sơ tài liệu) với mẫu đại diện *do đơn vị CB lựa chọn*.

**Ghi chú:** Xin vui lòng nghiên cứu Các Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận đối với các tiêu chí về lựa chọn các trang trại/trang trại đơn vị, người lao động để phỏng vấn và các yêu cầu về lấy mẫu.

2.3.3 Trong trường hợp không thể thực hiện một cuộc thanh tra từ xa, đơn vị CB sẽ báo cáo cho Rainforest Alliance giải trình chi tiết về quyết định của mình.

- a. Trong trường hợp, đơn vị CH có thể yêu cầu gia hạn/mở rộng ngoại lệ về chứng nhận. Những gia hạn/mở rộng ngoại lệ như vậy sẽ được cấp theo từng trường hợp cụ thể và Rainforest Alliance có quyền không cấp gia hạn/mở rộng.
- b. Khi yêu cầu về ngoại lệ không được chấp thuận, chứng nhận sẽ không còn hiệu lực cho đến khi đơn vị CB có thể thực hiện thành công cuộc thanh tra tiếp theo.

## 2.4 THỰC HIỆN THANH TRA TỪ XA

2.4.1 Đơn vị CB sẽ đảm bảo các qui định áp dụng phải được tuân thủ theo Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận của Rainforest Alliance.

- a. Các yêu cầu về lấy mẫu trong Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận có thể áp dụng cho các cuộc thanh tra từ xa.
- b. Đoàn thanh tra của đơn vị CB sẽ đảm bảo mẫu đánh giá phải luôn do chính đoàn thanh tra lựa chọn, chứ không phải do đơn vị CB bố trí.
  - i. Trong các tình huống ngoại lệ có thể cho phép đơn vị CH đề nghị với một số lượng mẫu giới hạn theo qui mô mẫu chọn trong trường hợp thanh tra bán từ xa (xem mục 2.3.2.b nêu trên).

2.4.2 Đơn vị CB sẽ phải tuân thủ theo các yêu cầu sau đây về việc phân bổ lấy mẫu và các hoạt động đánh giá như sau:

Yếu tố đánh giá	Thanh tra bán từ xa		Thanh tra hoàn toàn từ xa
	Giai đoạn 1 (từ xa)	Giai đoạn 2 (trực tiếp tại hiện trường)	
Điều tra bên ngoài (đơn vị được thanh tra)	Không cần đưa vào	Cần đưa vào nếu thực hiện	Không cần đưa vào
Tham vấn bên liên quan	Không cần đưa vào	Cần đưa vào nếu thực hiện	Cần đưa vào nếu thực hiện
Kích thước mẫu	Tối thiểu 30% của tổng số mẫu đánh giá	Phần còn lại 70% của tổng số mẫu đánh giá	100% theo Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận
Thời gian phỏng vấn	Theo Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận về mẫu được chọn	Theo Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận về mẫu được chọn	Theo Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận
Phỏng vấn người lao động – công cụ được sử dụng	Qua điện thoại (không nhìn thấy nhau), qua cuộc gọi video với ít nhất một nửa	Trực tiếp tại hiện trường, gặp mặt	Qua cuộc gọi video



	số người lao động được phỏng vấn.		
--	-----------------------------------	--	--

**Ghi chú:**

- Thanh tra bán từ xa và thanh tra trực tiếp tại hiện trường được xem như những phần của một qui trình chứng nhận cụ thể và do đó cần được lên kế hoạch. Kế hoạch thanh tra phải mô tả những yêu cầu nào sẽ cần phải đánh giá từ xa và những yêu cầu nào cần được thực hiện trực tiếp tại hiện trường.
- Đơn vị CB nên bổ sung thời gian cần thêm để thực hiện các cuộc phỏng vấn từ xa vì kinh nghiệm cho thấy những cuộc phỏng vấn kiểu này thường cần thêm thời gian để tạo dựng sự tin tưởng giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn. Và lại, việc lập kế hoạch thanh tra cần tính đến yếu tố thách thức mang tính kỹ thuật không mong muốn có thể xảy ra để có và/hoặc tiếp tục các cuộc trò chuyện (chẳng hạn như kết nối từ xa bị gián đoạn/ngắt quãng).

2.4.3 Đơn vị CB phải đảm bảo rằng đơn vị CH cung cấp toàn bộ các số liệu theo yêu cầu và rằng đoàn thanh tra đã nhận đủ những số liệu như vậy trong khung thời gian yêu cầu (xem Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận đối với loại số liệu cần được đơn vị CH cung cấp).

2.4.4 Đơn vị CB cần đảm bảo rằng đơn vị CH cung cấp số liệu bổ sung cho đơn vị CB khi được yêu cầu để lên kế hoạch và chuẩn bị thanh tra từ xa, bao gồm nhưng không giới hạn trong:

- a. Các chi tiết về thông tin liên hệ của người lao động (số điện thoại)
- b. Các chi tiết về thông tin liên hệ của nông dân/thành viên nhóm
- c. Các chi tiết về thông tin liên hệ của các ủy ban (về đánh giá và giải quyết vấn đề, khiếu nại, giới, sức khỏe và an toàn lao động, nếu có)
- d. Các chi tiết về thông tin liên hệ của đại diện người lao động/tổ chức đoàn thể
- e. Các chi tiết về thông tin liên hệ của đơn vị cung cấp dịch vụ lao động
- f. Các loại bản đồ/sơ đồ bổ sung cần thiết để hiểu về các địa điểm của đơn vị CH.

**Ghi chú:** đoàn thanh tra có thể gọi cho người lao động ngoài giờ làm việc nếu như cuộc thanh tra cần phải xác minh thêm một số chủ đề mang tính nhạy cảm, bao gồm nhưng không hạn chế đến các lĩnh vực phân biệt đối xử, lao động cưỡng bức hoặc quấy rối tình dục.

2.4.5 Đơn vị CB đảm bảo rằng các số liệu được đơn vị CH chia sẻ sẽ không được tiết lộ cho các bên khác và được lưu giữ ở hệ thống lưu trữ hồ sơ của đơn vị CB chỉ trong khoảng thời gian yêu cầu (Xem các qui chế dành cho các đơn vị CB).

**Ghi chú:** Nếu số liệu thanh tra được tải lên các server lưu trữ đám mây “công cộng”, như ứng dụng Dropbox hoặc Google Drive, thì đơn vị CB nên cân nhắc chuyển các thông tin này sang hệ thống lưu trữ thông tin riêng của đơn vị mình khi đợt thanh tra đã hoàn tất xong.

2.4.6 Đơn vị CB xem xét các cách thức hiệu quả để thực hiện một cuộc thanh tra từ xa ở [Phụ lục 1](#) của tài liệu này.

**Áp dụng đối với các cuộc thanh tra trang trại và chuỗi cung ứng liên quan đến các chủ đề xã hội trong phạm vi chứng nhận:**

2.4.7 Trước khi thanh tra, đơn vị CB đảm bảo kích thước mẫu phỏng vấn công nhân/người lao động được xác định trước, sử dụng như một phần dữ liệu tối thiểu từ danh sách người lao động và kết quả của đánh giá rủi ro. Điều này được xác định như những thông tin đầu vào tối thiểu và theo như các yêu cầu trong Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận, bao gồm Phụ lục AR3 và Phụ lục AR4.1.

- a. Đơn vị CB đảm bảo rằng đoàn thanh tra nhận được Danh sách thành viên nhóm (bao gồm số liệu về số lượng lao động tại các trang trại) và danh sách người lao động và các chi tiết thông tin liên hệ của người lao động (chẳng hạn như số điện thoại) và toàn bộ các đối tượng liên quan khác (các nhà thầu phụ, trung gian, đơn vị cung cấp dịch vụ, đơn vị cung cấp dịch vụ lao động).

2.4.8 Trước khi thanh tra đơn vị CB sẽ tiến hành thử và chọn một hay nhiều địa điểm để thực hiện các cuộc phỏng vấn với người lao động trong suốt quá trình thanh tra từ xa.



- a. Đoàn thanh tra đảm bảo rằng địa điểm đó phải mang tính riêng tư theo yêu đối với các cuộc phỏng vấn công nhân/người lao động.
  - b. Thực hiện các test thử sử dụng các thiết bị công nghệ dự kiến sẽ dùng và các công cụ/thiết bị sẽ dùng với các nhân viên hỗ trợ thanh tra hoặc với nhân viên của đơn vị sở hữu chứng nhận.
- 2.4.9 Trước khi thanh tra, đơn vị CB và CH xác định các công cụ/các nền tảng liên lạc/thiết bị sẽ được sử dụng để thực hiện phỏng vấn người lao động, đảm bảo rằng tất cả người lao động, đặc biệt những đối tượng lao động dễ bị ảnh hưởng, có thể được tiếp cận thông qua những phương tiện này và có thể cảm thấy thoải mái khi nói chuyện qua những phương tiện này. (Xem Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận để có thêm thông tin về việc thực hiện các cuộc phỏng vấn).
- 2.4.10 Trong suốt đợt thanh tra từ xa, đoàn thanh tra phải đảm bảo rằng tất cả các cuộc phỏng vấn được thực hiện tuân thủ theo các yêu cầu trong Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận, ví dụ như phải luôn đảm bảo được tính riêng tư, người lao động phải được nghỉ bù cho thời gian phỏng vấn theo tỷ lệ thời gian tương ứng, đơn vị CH sẽ không được xen vào các cuộc phỏng vấn, sẽ không ghi âm lại cuộc phỏng vấn, và sẽ không có bất kỳ hành động trả đũa cho bất kỳ điều gì đã được nói ra trong suốt đợt phỏng vấn, v.v.
- 2.4.11 Đoàn đánh giá cố gắng tranh thủ tối đa sử dụng các cuộc gọi video trong khi thực hiện các cuộc phỏng vấn từ xa. Ở những nơi không thể thực hiện được các cuộc gọi video, có thể thực hiện các cuộc gọi điện thoại nói chuyện để thay thế. Điều quan trọng khi sử dụng các cuộc gọi video có thể nhìn thấy biểu cảm khuôn mặt và cử chỉ hành động và đảm bảo được các cuộc phỏng vấn có thể được thực hiện một cách bảo mật.

### Vai trò và trách nhiệm của cán bộ hỗ trợ thanh tra

Cán bộ hỗ trợ thanh tra (xem định nghĩa ở phần trên) thực hiện nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn cụ thể, rõ ràng của cán bộ thanh tra có chuyên môn. Một cán bộ hỗ trợ thanh tra có thể đóng nhiều vai trò khác nhau trong suốt cuộc thanh tra từ xa, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

1. Đảm bảo sự độc lập của cán bộ thanh tra (trưởng) thông qua việc quan sát xem đơn vị sở hữu chứng nhận tạo điều kiện tiếp cận đến các hồ sơ giấy tờ, những người và các địa điểm theo yêu cầu.
2. Kiểm tra việc xác định các thành phần phỏng vấn đảm bảo rằng người mà thanh tra viên đang nói chuyện với phải thực sự là người đúng theo yêu cầu.
3. Quan sát các điều kiện xung quanh để tổ chức các cuộc phỏng vấn để đảm bảo tính riêng tư cần thiết cho cuộc phỏng vấn/trò chuyện đó, giống như đối với một cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường.
4. Hỗ trợ các hành trình bằng điện thoại/video bằng cách sử dụng thiết bị của chính mình, ở những nơi cần thiết, và chỉ camera/máy quay vào những địa điểm/khu vực như cán bộ thanh tra chỉ dẫn, ví dụ:
  - a. Ở các khu vực vườn cây, gần nơi sản xuất, hoặc nơi thực hiện các hoạt động chính
  - b. Ở một nhà máy chế biến
  - c. Ở nhà kho: bảo quản đồ bảo hộ lao động cá nhân, thuốc bảo vệ thực vật và các loại phân bón
  - d. Ở trong hộ gia đình
  - e. Ở tại trang trại, cùng với người nông dân
  - f. Trong cuộc gọi (bằng hình ảnh) với người lao động mà họ không có sử dụng điện thoại (thông minh)
  - g. Chụp lại các hình ảnh, các tọa độ GPS cho nhóm thanh tra.

Một cán bộ hỗ trợ thanh tra cần hiểu được mục đích của cuộc thanh tra và ưu tiên đã từng có kinh nghiệm về qui trình đánh giá, mặc dù họ không cần thiết phải là một thanh tra viên chuyên nghiệp.

### Các yêu cầu bắt buộc đối với các đơn vị CB trong việc sử dụng cán bộ hỗ trợ thanh tra

- 2.4.12 Đơn vị thanh tra chứng nhận – CB sẽ luôn đảm bảo phải sử dụng cán bộ hỗ trợ thanh tra đối với các cuộc thanh tra từ xa khi:



- a. Kết quả đánh giá rủi ro chỉ ra ở mức rủi ro cao. Nếu các điều kiện yêu cầu cho cuộc thanh tra như vậy không cho phép có sự hiện diện của cán bộ hỗ trợ thanh tra ở tại địa điểm thực hiện thanh tra, đơn vị CB đó sẽ không thực hiện được một cuộc thanh tra trang trại hoàn toàn từ xa. Đơn vị CB có thể cân nhắc đến cuộc thanh tra trang trại bán từ xa trong trường hợp có lý do chính đáng; hoặc
- b. Đưa các chủ đề về xã hội vào phạm vi của các cuộc thanh tra đối với trang trại và chuỗi cung ứng và có khả thi đối với đơn vị sở hữu chứng nhận đó để sử dụng cán bộ hỗ trợ thanh tra.
  - i. Nếu các điều kiện không cho phép sử dụng một cán bộ hỗ trợ thanh tra đến tận địa điểm của đơn vị sở hữu chứng nhận đóng trên địa bàn, đơn vị CB đó sẽ thực hiện (một số) phương án thay thế để đảm bảo tối thiểu: (1) các cuộc phỏng vấn từ xa phải luôn có tính riêng tư như là tổ chức phỏng vấn gặp mặt trực tiếp và (2) có sử dụng cán bộ phiên dịch khi có sự khác biệt về ngôn ngữ giữa cán bộ thanh tra và người được phỏng vấn.
  - ii. Khi không thể bố trí cán bộ hỗ trợ thanh tra trực tiếp tại hiện trường, thì đơn vị CB sẽ ghi lại (toàn bộ) lý do trong báo cáo thanh tra của mình.

**Lưu ý:** các ví dụ sau đây được xem như không phù hợp để bố trí (những) cán bộ hỗ trợ thanh tra trực tiếp tại hiện trường:

- Đơn vị CB đã cố gắng thử tìm kiếm cán bộ này nhưng không thể tìm ra ứng cử viên phù hợp.
- Đơn vị CB không cho phép người bên ngoài đến thăm những địa điểm/cơ sở của họ do quan ngại về sự an toàn.

#### 2.4.13 Đoàn thanh tra phải đảm bảo:

- a. Vai trò và trách nhiệm của cán bộ hỗ trợ thanh tra cần được xác định và trao đổi rõ ràng cho đơn vị sở hữu trước đợt thanh tra.
- b. Cán bộ hỗ trợ thanh tra có hợp đồng còn hiệu lực với đơn vị thanh tra và đơn vị thanh tra đó sẽ trả tiền cho cán bộ hỗ trợ thanh tra này (có nghĩa là đơn vị sở hữu chứng nhận sẽ không trả tiền cho cán bộ hỗ trợ thanh tra đó).
- c. Cán bộ hỗ trợ thanh tra không có bất cứ xung đột lợi ích với đơn vị sở hữu chứng nhận.
- d. Cán bộ hỗ trợ thanh tra nhận thức được và đảm bảo tuân thủ các thỏa thuận về đảm bảo tính bảo mật với đơn vị CB đó.
- e. Cán bộ hỗ trợ thanh tra cần biết được bất kỳ rủi ro tiềm ẩn có thể xảy đến với sức khỏe và sự an toàn của mình trong quá trình hỗ trợ thanh tra và đơn vị CB cần có những biện pháp giảm thiểu phù hợp đối với những rủi ro này.
- f. Cán bộ hỗ trợ thanh tra nhận được các chỉ dẫn cụ thể từ đơn vị CB/đoàn thanh tra trước đợt thanh tra về những nội dung sau:
  - (1) những nội dung chuẩn bị mà họ cần phải hoàn thành (ví dụ đảm bảo các trang thiết bị và công cụ sẵn sàng và theo trình tự công việc, sạc dự phòng, các thẻ trả trước dịch vụ điện thoại),
  - (2) các nhiệm vụ của mình trong suốt cuộc thanh tra từ xa,
  - (3) làm thế nào để hỗ trợ các cuộc phỏng vấn với những nông dân và người lao động.
  - (4) làm những gì khi gặp những tình huống trở ngại về kỹ thuật khi thu thập dữ liệu và thực hiện các cuộc gọi (như tín hiệu liên lạc bị mất, chuyển tiếp sang các hệ thống khác nhau)

2.4.14 Nếu cán bộ hỗ trợ thanh tra cũng đồng thời làm nhiệm vụ phiên dịch cho cuộc thanh tra từ xa, đơn vị CB sẽ phải hướng dẫn cụ thể cho cán bộ hỗ trợ này trước cuộc thanh tra về thực hiện như thế nào nhiệm vụ này trong các cuộc gọi từ xa.

2.4.15 Trong suốt đợt thanh tra, đoàn thanh tra sẽ đảm bảo rằng cán bộ hỗ trợ thanh tra sẽ tuân thủ các yêu cầu về an toàn và hạn chế đi lại do cơ quan chính quyền (địa phương) hoặc đơn vị sở hữu chứng nhận qui định.



Đơn vị CB sẽ đảm bảo cán bộ hỗ trợ thanh tra sẽ không thực hiện bất cứ nhiệm vụ nào của một thanh tra viên, ví dụ, họ sẽ không thực hiện các cuộc phỏng vấn một cách độc lập, và họ sẽ không tổng hợp bất cứ các phát hiện/kết luận thanh tra.

## 2.5 THỰC HIỆN CÁC CUỘC THANH TRA ĐỐI VỚI TRANG TRẠI

- 2.5.1 Đơn vị CB sẽ đảm bảo tất cả các bước của các cuộc thanh tra như qui định trong Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận cần được tuân thủ. (Xem Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận, cùng các phụ lục).
- 2.5.2 Trong một cuộc thanh tra đơn vị sở hữu chứng nhận nhóm, đơn vị sở hữu chứng nhận có thể tăng số lượng các trang trại trên mỗi thanh tra viên trong một ngày lên tối đa là 8 trang trại.
  - a. Đơn vị CB sẽ chỉ thực hiện như vậy nếu có lí do chính đáng và sẽ nêu những thông tin này trong báo cáo thanh tra gửi cho Rainforest Alliance (yêu cầu cấp phép). Những nội dung chi tiết này cũng cần được ghi lại ở phần Ghi chú về sai khác theo mẫu do RA cung cấp.

## 2.6 THỰC HIỆN THANH TRA ĐỐI VỚI CHUỖI CUNG ỨNG

- 2.6.1 Đơn vị CB sẽ đảm bảo rằng tất cả các bước của các cuộc thanh tra theo qui định của Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận được tuân thủ. (Xem Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận, cùng các phụ lục)
- 2.6.2 Đoàn thanh tra của đơn vị CB sẽ cân nhắc đến các phương pháp thực hiện hiệu quả trong việc thực hiện các cuộc thanh tra chuỗi cung ứng ở [Phụ lục 2](#) của tài liệu này.

# 3. RA QUYẾT ĐỊNH CẤP CHỨNG NHẬN

## 3.1 ĐÓNG/KHẮC PHỤC CÁC ĐIỂM KHÔNG TUÂN THỦ

- 3.1.1 Nếu đơn vị sở hữu chứng nhận nhận một hoặc nhiều điểm không tuân thủ (NCs) từ một cuộc thanh tra từ xa đối với **trang trại hoặc chuỗi cung ứng**:
  - a. Đơn vị sở hữu chứng nhận sẽ phải khắc phục/đóng tất cả các điểm không tuân thủ được đưa ra/phát hiện theo các yêu cầu cốt lõi; và
  - b. Đơn vị CB sẽ phải thực hiện cuộc thanh tra tiếp theo theo qui định trong Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận và chính sách của Rainforest Alliance về khắc phục các điểm không tuân thủ từ xa.
- 3.1.2 Đơn vị CB sẽ đảm bảo rằng tất cả các điểm NC phải được khắc phục trong khung thời gian yêu cầu theo qui định của Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận, mục 1.4, trước khi ban hành quyết định cấp chứng nhận.

**Lưu ý:** Một cuộc thanh tra một phần từ xa (bao gồm những phần được thực hiện theo hình thức từ xa và những phần khác được thực hiện trực tiếp tại hiện trường) được xem như 1 cuộc thanh tra riêng biệt và khung thời gian như xác định trong Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận áp dụng, ví dụ ngày đầu tiên thực hiện cuộc thanh tra một phần từ xa chính là ngày tổ chức họp khai mạc trong phần thực hiện từ xa của cuộc thanh tra đó và ngày kết thúc của cuộc thanh tra một phần từ xa chính là ngày thực hiện họp tổng kết trong phần thực hiện trực tiếp tại hiện trường của cuộc thanh tra đó.
- 3.1.3 Để quyết định xem cần phải thực hiện cuộc thanh tra tiếp theo theo hình thức trực tiếp tại hiện trường hay có thể là từ xa, đơn vị CB sẽ phải tuân thủ theo Chính sách của Rainforest Alliance về khắc phục các điểm không tuân thủ từ xa và các yêu cầu như ở mục 3.2 dưới đây.

## 3.2 QUYẾT ĐỊNH CẤP CHỨNG NHẬN

- 3.2.1 Căn cứ vào việc hoàn tất cuộc thanh tra từ xa (một phần từ xa hoặc hoàn toàn từ xa), đơn vị CB đưa ra quyết định cấp chứng nhận và hoàn tất qui trình nộp báo cáo trên hệ thống quản lý chứng nhận của Rainforest Alliance (RACP) theo các khung thời gian theo qui định trong Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận 2020 của RA.



- 3.2.2 Cuộc thanh tra từ xa có thể mang đến một quyết định chứng nhận mang tính bất lợi nếu hội đủ các điều kiện để ban hành một quyết định chứng nhận mang tính bất lợi như qui định trong Quy chế cấp chứng nhận và/hoặc trong tài liệu này.
- Trong trường hợp còn thấy chưa chắc chắn, vui lòng liên hệ với Rainforest Alliance theo địa chỉ email: [cbcert@ra.org](mailto:cbcert@ra.org) để làm rõ hơn.
- 3.2.3 Nếu một cuộc thanh tra hoàn toàn từ xa đã được thực hiện, nhưng độ tin cậy của cuộc thanh tra từ xa đó đã được thỏa hiệp/dàn xếp trong quá trình thực hiện, đơn vị CB đó sẽ phải hoãn việc cấp chứng nhận lại cho đến khi thực hiện được một cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường. Ví dụ, khi trong quá trình thanh tra từ xa đã không cho phép các thanh tra viên thu thập đủ các bằng chứng mạnh mẽ và tập trung để có thể ra quyết định cấp chứng nhận.
- Đơn vị CB có thể chuyển từ hình thức thanh tra hoàn toàn từ xa thành thanh tra một phần từ xa để khắc phục những vấn đề thuộc loại này. Đơn vị CB có thể xem xét sử dụng phương pháp tiếp cận giống như được xác định ở mục 3.2.4.b dưới đây.

### THANH TRA MỘT PHẦN TỪ XA

- 3.2.4 Đối với các trường hợp thanh tra trang trại một phần từ xa, đơn vị CB sẽ phải tuân thủ theo các hướng dẫn dưới đây khi ra quyết định cấp chứng nhận.
- Đơn vị CB có thể ban hành một quyết định cấp chứng nhận mang tính thuận lợi/khả quan, với tối đa 50% khối lượng dự kiến, nếu đảm bảo được các điều kiện sau đây:
    - Đơn vị sở hữu chứng nhận không có bất kì điểm không tuân thủ nào (NCs) mà yêu cầu cần phải thực hiện một cuộc thanh tra tiếp theo trực tiếp tại hiện trường để xác minh (Xem chính sách của Rainforest Alliance về khắc phục các điểm không tuân thủ từ xa; và
    - Tất cả các điểm không tuân thủ khác có thể được khắc phục hoàn toàn trong một khung thời hạn nêu cụ thể (xem Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận) thông qua cuộc thanh tra tiếp theo bằng hình thức từ xa.

**Ghi chú:** Trong trường hợp là quyết định cấp chứng nhận mang tính bất lợi, xem điểm 3.2.4.c. dưới đây.
  - Nếu đơn vị sở hữu chứng đã nhận các lỗi không tuân thủ, việc này yêu cầu cần phải được giám sát theo dõi trực tiếp tại hiện trường (chính sách của Rainforest Alliance về khắc phục các điểm không tuân thủ từ xa):
    - Đơn vị CB sẽ không ra quyết định chứng nhận cho đến khi thực hiện cuộc tra trực tiếp tại hiện trường (xem mục 3.2.5 dưới đây).
  - Đơn vị CB sẽ đưa ra quyết định cấp chứng nhận mang tính bất lợi đối với toàn bộ khối lượng dự kiến nếu thấy hội đủ các điều kiện để dẫn đến việc ra quyết định cấp chứng nhận mang tính bất lợi (Xem Quy chế thanh tra và cấp chứng nhận). Trong trường hợp này:
    - Đơn vị sở hữu chứng nhận không được cấp chứng nhận cho đến khi có thể tiến hành cấp chứng nhận mới sau khi hoàn tất việc thanh tra cấp chứng nhận lần tiếp theo.
    - Đơn vị CB đảm bảo thực hiện cuộc thanh tra cấp chứng nhận lần sau bằng hình thức trực tiếp tại hiện trường. Cuộc thanh tra cấp chứng nhận lần sau sẽ được thực hiện và hoàn tất trong vòng 3 tháng trước và 3 tháng sau ngày bắt đầu của vụ thu hoạch chính hoặc phụ của cây trồng chính được chứng nhận trong khoảng thời gian hiệu lực của chứng nhận theo yêu cầu trong Quy chế cấp chứng nhận.
- 3.2.5 Cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường (Giai đoạn 2) trong qui trình cấp chứng nhận sẽ được thực hiện và hoàn tất trong vòng tối đa 6 tháng kể từ ngày cuối cùng của cuộc thanh tra từ xa (ở giai đoạn 1).
- Nếu từ cuộc thanh tra bán từ xa có thể ra Quyết định cấp chứng nhận mang tính thuận lợi (xem ở mục 3.2.4.a), và:
    - Nếu quyết định cấp chứng nhận thứ hai cho cuộc thanh tra trực tiếp mang tính thuận lợi, thì sau đó quyết định thứ hai này sẽ ghi khối lượng dự kiến còn lại.



- ii. Nếu quyết định cấp chứng nhận thứ hai cho cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường mang tính **bất lợi**, thì sau đó quyết định thứ hai sẽ ghi khối lượng dự kiến còn lại cộng thêm các khối lượng chưa bán.

## THANH TRA HOÀN TOÀN TỪ XA

3.2.6 Trong trường hợp các cuộc thanh tra đối với **phạm vi trang trại hoặc chuỗi cung ứng**, đơn vị CB sẽ tuân thủ các hướng dẫn sau đây khi ra quyết định cấp chứng nhận.

- a. Đơn vị CB có thể ban hành Quyết định cấp chứng nhận mang tính thuận lợi bao trùm toàn bộ phạm vi của đơn vị nếu đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - i. Đơn vị sở hữu chứng nhận không có lỗi nào (điểm không tuân thủ/NCs) mà cần phải thực hiện thanh tra giám sát trực tiếp tại hiện trường (chính sách của Rainforest Alliance về khắc phục các điểm không tuân thủ từ xa); và
  - ii. Các lỗi không tuân thủ đối với các yêu cầu khác phải được khắc phục một cách phù hợp trong khung thời hạn theo qui định (Xem Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận) thông qua cuộc thanh tra giám sát từ xa.

**Ghi chú:** Trong trường hợp là quyết định mang tính bất lợi, thì xem ở điểm c dưới đây.

- b. Đơn vị CB có thể chuyển đổi từ cuộc thanh tra hoàn toàn từ xa sang thanh tra một phần từ xa và ra quyết định cấp chứng nhận 50% khối lượng dự kiến khi đơn vị sở hữu chứng nhận có lỗi không tuân thủ cần phải tiến hành thanh tra giám sát trực tiếp tại hiện trường (xem chính sách của Rainforest Alliance về khắc phục các điểm không tuân thủ từ xa); và
  - i. Đơn vị CB sẽ thực hiện thanh tra trực tiếp tại hiện trường không quá 6 tháng kể từ ngày cuối cùng thực hiện cuộc thanh tra từ xa để ra quyết định cấp chứng nhận lần thứ hai.
    - Nếu quyết định cấp chứng nhận lần 2 của đợt thanh tra trực tiếp tại hiện trường này mang tính thuận lợi/khả quan, thì sau đó quyết định cấp chứng nhận lần 2 sẽ bao gồm toàn bộ khối lượng dự kiến còn lại.
    - Nếu quyết định cấp chứng nhận lần 2 của đợt thanh tra trực tiếp tại hiện trường mang tính bất lợi/tiêu cực, thì quyết định cấp chứng nhận lần hai này sẽ gồm khối lượng dự kiến còn lại cộng thêm các khối lượng chưa bán.
  - ii. Trong trường hợp cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường không được thực hiện trong khung thời hạn yêu cầu theo chính sách này; thì đơn vị sở hữu chứng nhận sẽ không được chứng nhận cho khối lượng còn lại và sẽ được thực hiện ở đợt thanh tra cấp chứng nhận tiếp theo nếu như họ vẫn còn mong muốn được chứng nhận.
- c. Đơn vị CB sẽ ra quyết định cấp chứng nhận mang tính bất lợi cho toàn bộ phạm vi của đơn vị trong trường hợp hội đủ các điều kiện dẫn đến việc ra một quyết định mang tính bất lợi (xem Qui chế thanh tra và cấp chứng nhận).
  - i. Hiện trạng chứng nhận của đơn vị sở hữu chứng nhận trong chương trình RA 2020 là không được chứng nhận cho đến khi quyết định cấp chứng nhận mới được ban hành sau khi hoàn tất cuộc thanh tra (cấp chứng nhận) tiếp theo.
  - ii. Đơn vị CB sẽ đảm bảo cuộc thanh tra cấp chứng nhận tiếp theo được thực hiện hoàn toàn trực tiếp tại hiện trường. Cuộc thanh tra cấp chứng nhận tiếp theo sẽ phải được thực hiện giữa ba tháng trước và 3 tháng sau ngày bắt đầu của vụ thu hoạch chính hoặc phụ đối với cây trồng chính cần được chứng nhận trong khoảng thời còn hiệu lực theo yêu cầu của Qui chế cấp chứng nhận.

3.2.7 Trong trường hợp các đơn vị sở hữu chứng nhận trang trại, nếu đơn vị CB xác định thấy có một hoặc nhiều khía cạnh như đề cập ở các phần [Đánh giá tính khả thi](#) và [Các điều kiện tiên quyết](#) của tài liệu này được thay đổi trong quá trình thanh tra và mức độ tin cậy của qui trình đánh giá không thể được đảm bảo, đơn vị CB đó sẽ không cấp chứng nhận cho **toàn bộ phạm vi** cho đến khi có cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường để đánh giá các yêu cầu còn tồn đọng đã được hoàn tất một cách thành công. Tuy nhiên, Đơn vị CB có thể chuyển từ cuộc thanh tra hoàn toàn từ xa sang thanh tra một phần từ xa, theo các qui chế ở mục 3.2.6.b nêu trên.



- a. Thanh tra trực tiếp tại hiện trường sẽ được hoàn tất không quá 6 tháng kể từ ngày cuối cùng của đợt thanh tra từ xa.
  - b. Nếu cuộc thanh tra trực tiếp tại hiện trường không được thực hiện trong khung thời hạn theo yêu cầu, thì đơn vị sở hữu chứng nhận đó sẽ không được chứng nhận cho khối lượng còn lại và sẽ được thực hiện trong đợt thanh tra cấp chứng nhận tiếp theo nếu như họ vẫn còn mong muốn được cấp chứng nhận.
- 3.2.8 Đơn vị sở hữu chứng nhận có thể yêu cầu gia hạn ngoại lệ từ RA cho một số trường hợp cụ thể yêu cầu (vui lòng xem ở mục 2.3.3 trong tài liệu này).

## PHỤ LỤC 1: ĐỀ XUẤT MỘT SỐ PHƯƠNG THỨC CHUNG CÓ HIỆU QUẢ ĐỐI VỚI CÁC CUỘC THANH TRA TỪ XA

Dưới đây là một số Phương thức có hiệu quả mà chính chúng tôi đã rút kinh nghiệm trong thời gian trước đây thông qua việc thực hiện và quan sát các cuộc thanh tra từ xa, cũng như một số các phương thức tiêu biểu được cộng đồng tiêu chuẩn bền vững đề cập thông qua việc điều phối của tổ chức [ISEAL Alliance](#).

1. Đoàn thanh tra và đơn vị sở hữu chứng nhận cần thiết phải thử/test các nền tảng/hệ thống và các kênh trao đổi thông tin khác nhau, do vậy nếu hình thức này không được, thì có thể chuyển sang (các) hình thức khác để thay thế.
2. Chúng tôi nhấn mạnh cần phải thử/kiểm tra các công cụ và trang thiết bị từ các địa điểm/khu vực khác nhau để xác định nơi nào có thể cho tín hiệu kết nối tốt nhất cho các cuộc gọi từ xa/ảo.
3. Nếu cuộc thanh tra sẽ yêu cầu sử dụng hệ thống ứng dụng kỹ thuật thông tin hoặc nền tảng cụ thể của đơn vị sở hữu chứng nhận, cần thiết phải yêu cầu đơn vị sở hữu chứng nhận đó phân công cho một cán bộ phụ trách IT trực tiếp tại hiện trường túc trực để hỗ trợ khi đoàn thanh tra cần đăng nhập vào hệ thống của đơn vị.
4. Trong suốt các cuộc gọi, khi có thể, xem xét việc mở màn hình camera để cho phép cuộc trò chuyện mang tính cá nhân/riêng tư và những người tham gia có thể nhìn thấy ngôn ngữ hình thể. Nếu tiếng ồn xung quanh bên ngoài cho phép, đề nghị sẽ mở micro khi có thể.
5. Trong suốt các cuộc gọi, khi có thể, đề nghị sử dụng tai nghe để tăng chất lượng âm thanh.
6. Đoàn thanh tra cần có thời gian nghỉ giải lao thường xuyên để tránh mệt mỏi và kiểm tra thường xuyên bên được đánh giá xem họ có cần được giải lao hay không.
7. Đoàn thanh tra không nên chụp ảnh từ màn hình hoặc ghi âm các cuộc gọi nếu không được phép từ người được phỏng vấn/người được thanh tra.
8. Đoàn thanh tra luôn luôn cố gắng tốt nhất có thể để xác nhận những gì đã nghe thấy hoặc được kể và tóm tắt ở những chỗ cần thiết.
9. Trong quá trình thanh tra, đoàn đánh giá nên luôn cởi mở và linh hoạt để thích ứng vì những tình huống bất ngờ có thể xảy ra bất cứ lúc nào.
10. Đơn vị CB nên xem xét những loại dữ liệu nào cần được lưu trữ như là bằng chứng đánh giá và những số liệu nào có thể được xóa đi khỏi server/hệ thống lưu trữ dữ liệu khi đợt thanh tra đã được kết luận.
11. Đơn vị CB nên cân nhắc thông qua Ban quản lý đơn vị sở hữu chứng nhận gửi thư cho tất cả những người lao động liên quan trước 1 tuần khi tiến hành thanh tra đánh giá, để thông báo cho họ rằng họ có thể sẽ được đơn vị CB liên lạc và đề nghị họ phối hợp. Có thể xem ví dụ về thông điệp sau đây: *“Do hạn chế đi lại và tiếp xúc do tình hình dịch bệnh COVID 19, các thanh tra viên của [tên đơn vị CB] không thể thực hiện các cuộc phỏng vấn gặp mặt trực tiếp tại các địa điểm làm việc hiện nay của [tên Công ty]. Đoàn đánh giá từ [Tên đơn vị CB] có thể liên hệ với bạn trong khoảng thời gian [ngày bắt đầu thanh tra] và [ngày kết thúc thanh tra] để tìm hiểu về tình hình công ty triển khai thực hiện các yêu cầu của tiêu chuẩn Rainforest Alliance. Ban quản lý của [tên Công ty] mong muốn nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ các bạn để hoàn tất quy trình này. Với hình thức thay thế, mong muốn bạn có thể nói chuyện với cán bộ thanh tra của chúng tôi về bất kỳ các nội dung liên quan đến người lao động tại [Tên Công ty], xin vui lòng gửi tin nhắn SMS hoặc nhá máy điện thoại cho cán bộ thanh tra của chúng tôi theo số điện thoại sau đây. [Tên cán bộ thanh tra] với [số điện thoại #]. Anh ấy/Chị ấy sẽ gọi lại cho bạn vào [ngày] trong khoảng thời gian từ [thời gian] đến [thời gian] hoặc vào [ngày] trong khoảng [thời gian] đến [thời gian]. Hoặc có thể theo phương án khác, bạn có thể gửi email cho cán bộ thanh tra của chúng tôi bất*





*cứ lúc nào, [tên cán bộ thanh tra] và [tên đơn vị CB] sẽ luôn giữ bí mật và sẽ không chia sẻ/chuyển thông tin đến công ty của bạn hay bất kỳ bên/các nhân khác.”*

12. Trong trường hợp cuộc thanh tra từ xa được thực hiện do tình hình COVID-19, chúng tôi đề nghị đơn vị CB cũng cần kiểm tra xác minh thêm tình hình này có thể có ảnh hưởng như thế nào đến các điều kiện làm việc, bằng việc hỏi cụ thể thêm về những thay đổi gì kể từ khi dịch bệnh COVID-19 xảy ra.
13. Trước khi thanh tra, đơn vị CB nên chia sẻ với đơn vị sở hữu chứng nhận về thông tin liên lạc cụ thể để thông báo cho tất cả nhân viên, người lao động, nông dân, đơn vị cung cấp dịch vụ, các ủy ban và các đại diện tổ chức người lao động/các đoàn thể. Điều này có thể giúp cho các bên liên quan trực tiếp với đơn vị sở hữu chứng nhận có thể liên lạc với cán bộ thanh tra một cách độc lập với ban quản lý.
14. Khi tính toán lên kế hoạch thời gian thực hiện thanh tra, đơn vị CB nên xem xét thời gian thanh tra bổ sung cho các cuộc phỏng vấn từ xa. Ví dụ, đơn vị CB nên đưa thêm cả thời gian bổ sung cho những trực trực về kỹ thuật có thể có, kết nối tín hiệu internet kém hoặc không ổn định từ phía người lao động.

## PHỤ LỤC 2: CÁC PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI CÓ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC CUỘC THANH TRA ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ CHUỖI CUNG ỨNG

**Các phương thức triển khai có hiệu quả khi thực hiện thanh tra từ xa đối với đơn vị chuỗi cung ứng:**

- Nhìn chung, đơn vị sở hữu chứng nhận cung cấp tất cả các qui trình thủ tục, qui định và tài liệu theo yêu cầu của đơn vị CB khi chuẩn bị kế hoạch thanh tra.
- Đơn vị CB thực hiện rà soát kiểm tra hồ sơ tài liệu để xác định ra các lĩnh vực/chủ đề cần được xác minh thêm. Có thể yêu cầu thêm thời gian bổ sung để rà soát thông tin nhận được và chuẩn bị lý lưỡng tron tru cho cuộc đánh giá từ xa, do đó cuộc thanh tra từ xa có thể được thực hiện một cách nhanh chóng.
- Trong suốt đợt thanh tra, việc xác minh thêm về các chủ đề đã xác định được thực hiện thông qua kiểm tra hệ thống quản lý truy nguyên của đơn vị sở hữu chứng nhận đó, thực hiện các cuộc phỏng vấn với ban quản lý hoặc cán bộ nhân viên, và rà soát hồ sơ tài liệu bổ sung hoặc những nội dung khác.

**Ví dụ về Yêu cầu 1.6.2:**

- Yêu cầu kế hoạch quản lý của công ty (bao gồm các biện pháp giảm thiểu rủi ro liên quan đến giới), các hồ sơ ghi chép các hoạt động nâng cao nhận thức và tài liệu về các vụ việc khắc phục liên quan quan đến giới (nếu có).
- Rà soát hồ sơ tài liệu trên, đơn vị CB chọn mẫu về các biện pháp giảm thiểu cần được xác minh thêm khi thực hiện thanh tra. Chuẩn bị phỏng vấn với (các) thành viên của Ban phụ trách về giới để tìm hiểu quá trình thực hiện các biện pháp giảm thiểu và quản lý/giải quyết các vụ việc ra sao. Ngoài ra, xác định nhân sự của ban quản lý cũng như chọn mẫu một số người lao động để phỏng vấn.
- Trong quá trình thanh tra, thực hiện các cuộc phỏng vấn để kiểm tra chéo các thông tin đã thu thập được trước khi thanh tra.

**Ví dụ về Yêu cầu 2.2.2:**

- Yêu cầu các qui trình thủ tục của công ty để xác minh tính chính xác của các giao dịch khai báo trên hệ thống/nền tảng.
- Rà soát các qui trình và hệ thống quản lý truy nguyên của công ty để chọn mẫu một số giao dịch khai báo để xác minh thêm khi thực hiện cuộc thanh tra.
- Trong quá trình thanh tra, công ty phải cung cấp các hồ sơ tài liệu bổ sung (ví dụ như hồ sơ giao hàng, các hóa đơn v.v.) để có thể kiểm tra chéo những chi tiết của giao dịch đã khai báo trực tuyến trên hệ thống.